**NGỮ PHÁP** [**TIẾNG ANH 11**](https://vndoc.com/tieng-anh-pho-thong-lop-11)**THEO CHUYÊN ĐỀ**

**CÂU CHẺ (CLEFT SENTENCES)**

**I. Câu chẻ là gì? Cách dùng câu chẻ lớp 11**

-Câu chẻ tên gọi khác của câu nhấn mạnh, gồm có 2 mệnh đề, trong đó mệnh đề thứ nhất là mệnh đề sử dụng với mục đích cần nhấn mạnh, mệnh đề thứ hai là mệnh đề phụ có tác dụng bổ ngữ cho mệnh đề thứ nhất.

– Câu chẻ dùng để nhấn mạnh một thành phần nào đó của câu.

**II. Cấu trúc câu chẻ lớp 11**

**1.Câu chẻ nhấn mạnh vào chủ ngữ.**

**It + (be) + S + who/that + V…**

Ex: Lan is the best dancer. (Lan là người nhảy giỏi nhất).

➔ It is Lan who is the best dancer. (Đây là Lan người mà nhảy giỏi nhất).

**2. Câu chẻ nhấn mạnh vào động từ.**

**S + Auxilliar + Vinf…**

➔ Câu chẻ nhấn mạnh động từ ta dùng trợ động từ tương đương với thời động từ chính của câu và động từ chính ở dạng nguyên thể.

Ex:

I finished all my work yesterday.

(Tôi đã kết thúc tất cả công việc của tôi ngày mai).

➔ I did finish all my work yesterday.

(Tôi đã kết thúc tất cả công việc của tôi ngày mai).

**3. Câu chẻ nhấn mạnh vào tân ngữ.**

**It + be + (tân ngữ) + that/whom + S + V.**

Ex:

I gave her a pen last night. (Tôi đã tặng cô ấy một chiếc bút tối qua).

➔ It was her whom I gave a pen last night.

(Cô ấy người mà tôi đã tặng một chiếc bút tối qua).

**4. Câu chẻ nhấn mạnh vào các thành phần khác của câu.**

**It + be + (thành phần câu cần được nhấn mạnh) + that + S + V.**

Ex: She lives in a small house. (Cô ấy sống trong một ngôi nhà nhỏ).

➔ It is a small house that she lives in.

(Nó là một ngôi nhà nhỏ nơi mà cô ấy sống).

**III. Câu chẻ trong câu bị động.**

Câu chủ động:      **It + be + (tân ngữ) + that/whom + S + V.**

Câu bị động:         **It + be + N + that/whom + tobe + Ved/PII + … + by O(S).**

Ex:

Jim gave her boyfriend a lot of gifts.

(Cô gái này đã tặng cho bạn trai cô ấy rất nhiều quà).

➔ It was Jim’s boyfriend whom was given a lot of gifts.

(Bạn trai của Jim người mà đã được tặng rất nhiều quà bởi cô ấy).